

Đắk Nông, ngày 01 tháng 04 năm 2024

**BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN VUA
TỈNH ĐẮK NÔNG**

1. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 11 ngày qua: Mức nước và lưu lượng trên sông Đắk Nông (Tại trạm Thủy văn Đắk Nông) chịu ảnh hưởng của công trình cải tạo lòng hồ trung tâm TP. Gia Nghĩa và vận hành theo chế độ điều tiết hồ chứa thủy lợi. Trên sông EaKrông (Tại trạm Thủy văn Cầu 14) và KrôngNô (Tại trạm Thủy văn Đức Xuyên) dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện, với biên độ phổ biến từ 1.10 – 1.30m.

2. Dự báo, cảnh báo

Trong 10 ngày tới: Mức nước và lưu lượng trên sông Đắk Nông (Tại trạm Thủy văn Đắk Nông) chịu ảnh hưởng của công trình cải tạo lòng hồ trung tâm TP. Gia Nghĩa và vận hành theo chế độ điều tiết hồ chứa thủy lợi. Trên sông Ea Krông (Tại trạm Thủy văn Cầu 14) và Krông Nô (Tại trạm Thủy văn Đức Xuyên) dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện, với biên độ phổ biến từ 1.00 – 1.40m.

- **Cảnh báo các hiện tượng thủy văn nguy hiểm có thể xảy ra trong thời hạn dự báo:** Có khả năng xảy ra hạn hán cục bộ và thiếu hụt nguồn nước ở những nơi không có công trình thủy lợi.

- **Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế - xã hội:** Hạn hán cục bộ có thể tác động đến cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế xã hội.

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 16h00' ngày 11/04/2024.

Tin phát lúc: 16 giờ 00 cùng ngày.

Dự báo viên: Phan Sỹ Đồng.

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND tỉnh Đắk Nông (để b/c)
- Ban chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh Đắk Nông;
- Sở TN&MT tỉnh Đắk Nông;
- Sở NN&PTNN tỉnh Đắk Nông;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh Đắk Nông;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Đắk Nông;
- Vụ QLDB;
- Trung tâm TT&DLKTTV;
- Phòng DBTV Trung bộ, Tây nguyên & Nam Bộ;
- Đài KTTV Kv Tây Nguyên
- Các trạm KTTV;
- Lưu Đài tỉnh, Đ(15).

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Ngọc Bình

Phụ lục 1: Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Yếu tố	Thực đo 11 ngày qua			Dự báo								
						5 ngày đầu			5 ngày cuối			Đặc trưng 10 ngày		
			Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất	Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất	Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất	Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất
Đắk Nông	Đắk Nông	H (cm)	58932	58935	58930	58930	58935	58924	58933	58940	58926	58932	58940	58924
		Q (m ³ /s)	70.0	72.0	69.0	69.0	72.0	67.0	71.0	74.0	68.0	70.0	74.0	67.0
EaKrông	Cầu 14	H (cm)	30224	30276	30150	30235	30280	30160	30240	30290	30175	30238	30290	30160
		Q (m ³ /s)	306	466	213	330	486	222	342	549	236	335	549	222
Krông Nô	Đức Xuyên	H (cm)	42059	42116	41992	42057	42120	41990	42062	42125	41995	42060	42125	41990

Phụ lục 2: Đường quá trình diễn biến mực nước thực đo và dự báo các trạm



